



TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN VÀ THƯƠNG MẠI HÀ TĨNH - CTCP

Địa chỉ: Số 2 đường Vũ Quang, thành phố Hà Tĩnh

Điện thoại: 02393.855603 Fax: 02393.855606



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Thời gian: 08 giờ, ngày 20 tháng 6 năm 2025 (thứ 6).
- Địa điểm: Văn phòng Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP; Số 02 đường Vũ Quang, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Stt	Thời gian	Nội dung	Chủ trì	Thực hiện
I. THỦ TỤC - KHAI MẠC:				
1	08:00 – 08:15	- Đón tiếp đại biểu, ổn định tổ chức, kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu.	BTC đại hội	
		- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban KT tư cách cổ đông	Phùng Văn Tân
2	08:15 - 08:30	- Thông qua chương trình, Quy chế tổ chức ĐH.	BTC đại hội	Đào Anh Dũng
		- Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội.		
		- Khai mạc, giới thiệu đại biểu.	Đoàn chủ tịch	Nguyễn Đình Toàn
II. BÁO CÁO, THẢO LUẬN:				
3	08:30 – 09:15	Thông qua các báo cáo:		
		Báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025 của Ban điều hành.	Đoàn chủ tịch	Lê Viết Thảo
		Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025.	Ban kiểm soát	Phùng Văn Tân
4	09:15 – 10:00	Đại hội thảo luận	Đoàn chủ tịch	
5	10:00 – 10:15	Nghỉ giải lao		
III. THÔNG QUA TỜ TRÌNH VÀ BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ				
6	10:15 – 10:30	Đọc Tờ trình, trình ĐH thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả SXKD của Ban điều hành năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025;- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025;- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;- Quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký TCT năm 2024 và Kế hoạch năm 2025;	Đoàn chủ tịch	Võ Văn Lưu
		Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.	Ban kiểm soát	Phùng Văn Tân

Stt	Thời gian	Nội dung	Chủ trì	Thực hiện
7	10:30 – 10:40	Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình	Đoàn chủ tịch	Võ Văn Lưu
8	10:40 – 11:00	Phát biểu của đại diện khách mời (<i>dự kiến</i>)	Đoàn chủ tịch	
V. THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC				
9	11:00 – 11:15	Thông qua dự thảo Nghị Quyết ĐHĐCĐ	Thư ký ĐH	
		Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tịch	Nguyễn Đình Toàn

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

**QUY CHẾ CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN VÀ THƯƠNG MẠI HÀ TĨNH – CTCP**

**Chương I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP (Tổng Công ty) được tổ chức ngày 20/5/2025.

- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông, đại diện cổ đông (sau đây gọi chung là cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II.
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Tất cả các cổ đông của Tổng công ty có tên trong danh sách chốt ngày 13/5/2025 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC).

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
- Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.
- Cổ đông khi dự họp Đại hội phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CCCD) và Giấy ủy quyền (đối với đại diện cổ đông), Cổ đông được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi tên cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự Đại hội). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có).
- Tại Đại hội, Cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
- Các Cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa.

- Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các Cổ đông khi tham dự Đại hội

- Các cổ đông khi tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội, điện thoại di động không được để chuông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức chỉ định.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông dự họp; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết cho cổ đông; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

3. Chủ tọa có thể hoãn họp đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

4. Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

5. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Thư ký để Đại hội thông qua. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký ghi vào Biên bản Đại hội. Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và lưu giữ tại Tổng công ty.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng Ban và một số ủy viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu hướng dẫn sử dụng Thẻ biểu quyết, kiểm đếm kết quả biểu quyết các nội dung trình đại hội thông qua, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả trước đại hội, Biên bản kiểm phiếu được giao lại cho Chủ tọa đại hội.

3. Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện mọi công việc liên quan đến kiểm đếm kết quả biểu quyết và lập Biên bản kiểm phiếu.

**Chương III.
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8. Cách thức biểu quyết

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Đoàn Chủ tịch Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành;
- Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành;
- Lần thứ ba: Biểu quyết có ý kiến khác,

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông chỉ được biểu quyết 01 lần (*tán thành hoặc không tán thành hoặc có ý kiến khác*) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội.

Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại Đại hội thực hiện theo hình thức tính bằng số điểm biểu quyết. Một (01) cổ phần được quyền biểu quyết khi tham gia biểu quyết được tính bằng một (01) điểm biểu quyết.

2. Điều kiện thông qua: Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành; các quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP phải được ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 9 điều, có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP thông qua tại cuộc họp ngày 20 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Cổ đông Mitraco;
- Ban kiểm soát;
- HĐQT, Ban TGD;
- Webside: mitraco.com.vn;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Đình Toàn

(Dự thảo)

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ;
BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM
2024; TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2025**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty xin báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025 của Ban điều hành, cụ thể như sau:

Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 – 2029 đến thời điểm báo cáo có 04 thành viên trong đó có 3 thành viên trong Ban Tổng giám đốc. Các thành viên HĐQT đều là người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Một số hoạt động trọng tâm của HĐQT trong năm 2024.

- Soát xét, thông qua Kế hoạch SXKD năm 2024; Ban hành các nghị quyết, quyết định thông qua chủ trương đầu tư xây dựng, cải tạo, đầu tư mua sắm, thanh lý tài sản cố định của Tổng công ty và các công ty con.

- Cử, giới thiệu, miễn nhiệm nhân sự đại diện phần vốn tại các công ty con, công ty liên kết. Thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của các công ty con, công ty liên kết và ủy quyền người đại diện phần vốn biểu quyết thông qua theo đúng tinh thần chỉ đạo của Tổng công ty.

- Phê duyệt các nội dung liên quan và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2024 (nhiệm kỳ 2024 – 2029).

- Triển khai thực hiện việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước Hà Tĩnh giai đoạn 2022 – 2025 và những năm tiếp theo”.

- Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện tái cơ cấu tại Công ty CP cảng Quốc tế Lào - Việt theo chỉ đạo của Chính phủ và các cơ quan chức năng.

- Đưa ra các giải pháp thực hiện cơ cấu lại các công ty con, đơn vị phụ thuộc, các dự án hoạt động kém hiệu quả, bổ sung nguồn lực phục vụ SXKD và mở rộng đầu tư theo hướng kinh doanh an toàn có hiệu quả. Xây dựng Kế hoạch và chỉ đạo thực hiện giám sát các công ty cổ vốn nhà nước theo quy định. Nâng cao trách nhiệm người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết đảm bảo việc sử dụng vốn của Tổng công ty hiệu quả.

- Phối hợp Ban kiểm soát thành lập đoàn giám sát, kiểm tra công tác quản lý phần vốn Tổng công ty tại một số công ty con, đơn vị thành viên đảm bảo hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị theo đúng điều lệ Tổng công ty và quy định pháp luật.

- Giám sát, chỉ đạo việc công bố thông tin đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, minh bạch, đầy đủ theo đúng quy định đối với tổ chức niêm yết.

2. Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT, tách bạch quản lý HĐQT và Ban Tổng giám đốc trên nguyên tắc HĐQT không can thiệp sâu vào công việc điều hành của Tổng giám đốc. HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng định hướng của HĐQT trong việc tổ chức SXKD.

Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ hàng quý và 01 phiên họp bất thường đồng thời Chủ tịch HĐQT đã triển khai 28 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT thông qua bảng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định trong nội dung công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024, công tác điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, theo quy chế làm việc của HĐQT, của Ban giám đốc, theo phân cấp ủy quyền. Kết quả giám sát cho thấy Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Tổng công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao nhất, đã tổ chức và thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, kết quả năm 2024 Tổng công ty đã hoàn thành xuất sắc trên tất cả các chỉ tiêu kinh tế, nâng cao đời sống, bảo đảm việc làm thu nhập cho người lao động.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

3.1. Kết quả SXKD năm 2024:

a, Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	400	419,7	104,9
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5	8,7	174
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	24	34,1	142
4	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,5	9,0	120

b, Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.700.000	1.898.070	111,6
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15.000	97.076	647,2
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	35.000	46.223	132,1
4	Thu nhập bình quân	đồng	9.000.000	9.937.000	110,4

3.2. Các chỉ tiêu và nội dung khác:

a, Tình hình thực hiện đầu tư năm 2024:

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)
----	-----------	--------------------	---------------------	---------

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)
1	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ SXKD và ĐT khác	5	0	0
2	Dự án ĐTXD Trung tâm Logistics Vùng Áng GĐ1	20	0	0
	Tổng cộng	25	0	0

Nguyên nhân chưa thực hiện đầu tư: Do kinh tế thế giới cũng như trong nước gặp khó khăn, hoạt động khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nên trong năm đã không tiến hành đầu tư, mua sắm mới và sửa chữa lớn tài sản cố định. Dự án logistics đang trong quá trình xin chủ trương đầu tư.

b, Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tín dụng, huy động vốn năm 2024 (Công ty mẹ):

+ Tín dụng: Trả nợ cho các Ngân hàng: 15,9 tỷ đồng/KH 15,86 tỷ đồng, đạt 100%. Trong đó: Nợ gốc: 14,28 tỷ đồng; Nợ lãi: 1,62 tỷ đồng.

+ Huy động vốn: Vốn vay trung, dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng/KH 0 tỷ đồng; Vốn vay ngắn hạn: 0 tỷ đồng/KH 20 tỷ đồng.

4.3. Đánh giá chung:

Năm 2024, Tổng công ty đã cố gắng, nỗ lực trong công tác chỉ đạo điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt dự báo khá chính xác sự biến động giá cả của ngành chăn nuôi lợn để thực hiện điều chỉnh linh hoạt các hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp nhằm mang lại hiệu quả tối đa. Tăng cường công tác tìm kiếm, mở rộng khách hàng tại Công ty CP Cảng Quốc tế Lào - Việt.

Chỉ đạo sát sao công tác tìm kiếm và vận động giải phóng mặt bằng mỏ titan tại Kỳ Anh đã mang lại rất nhiều hiệu quả, qua đó kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và toàn Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra, bảo toàn và phát huy tốt nguồn vốn nhà nước.

3.2. Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

Tiền lương, Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025 được trình bày cụ thể tại Tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông.

3.3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán và Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024, Tổng công ty đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Trên cơ sở đó, báo cáo tài chính năm 2024 Tổng công ty đã lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY với các chỉ tiêu chính được trình bày cụ thể tại Tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

Năm 2024, Tổng công ty triển khai nhiệm vụ trong điều kiện tiếp tục gặp nhiều khó khăn trên nhiều lĩnh vực như:

- **Lĩnh vực chăn nuôi:** Dịch bệnh trên gia súc diễn biến phức tạp, chi phí đầu vào, giá thành tăng cao, thiếu vốn cho SXKD, hệ thống cơ sở vật chất xuống cấp, điều kiện thời tiết khắc nghiệt, nắng nóng, hạn hán kéo dài.

- **Lĩnh vực khoáng sản:** Các sản phẩm chủ lực tiếp tục bị thu hẹp, các mỏ dần cạn kiệt, trữ lượng, hàm lượng thấp, công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, hệ thống MMTB, cơ sở vật chất đã sử dụng lâu năm xuống cấp, khai thác và chế biến thạch cao tại Lào vướng chính sách của nước bạn ngày càng thắt chặt, thuế phí tăng cao, hạn chế trong khai thác và thủ tục xuất khẩu...

- **Lĩnh vực dịch vụ cảng biển:** Sự cạnh tranh khốc liệt của các cảng biển trong khu vực, quá trình tăng tỷ lệ sở hữu của Chính phủ Lào từ 20% lên 60% vốn điều lệ tại Công ty kéo dài đã làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và đầu tư của đơn vị. Tuy nhiên, trong năm sản lượng hàng thông qua cảng tăng so với kế hoạch năm 2024 là nhờ sự thay đổi về nhu cầu của các mặt hàng, có nhiều chính sách hỗ trợ, thu hút hàng, phần lớn các mặt hàng chiến lược của Công ty đều tăng trưởng mạnh.

- **Lĩnh vực thương mại, khách sạn, cơ khí, xây dựng:** Tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng từ khó khăn chung của nền kinh tế lạm phát tăng, nhu cầu tiêu dùng giảm, Chính phủ đang tiếp tục cắt giảm đầu tư công nên ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD các đơn vị ở lĩnh vực này.

Vượt qua khó khăn, thách thức, HĐQT, Ban điều hành đã không ngừng nỗ lực, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn từng giai đoạn, các phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được phát động, thực hiện có hiệu quả, kết quả SXKD Tổng công ty đạt và vượt các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành.

Ban Tổng giám đốc đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sát sao các đơn vị thành viên, xử lý nguồn vốn kịp thời, ổn định sản xuất, thực hiện quyết liệt tinh gọn bộ máy, phân công, tinh giản lao động và siết chặt quản lý, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, đầu tư và tăng cường công tác giao khoán trên tất cả các lĩnh vực đến từng cá nhân, bộ phận, nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố và phát triển thị trường. Tập trung chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực: khai thác, chế biến khoáng sản; chăn nuôi; khai thác cảng biển; xây dựng và thương mại, dịch vụ. Hỗ trợ nguồn vốn, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị trong những thời điểm khó khăn, ổn định sản xuất, tận dụng tối đa thời cơ trong ngắn hạn và dài hạn.

Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2023, ngay từ đầu năm 2024 Tổng công ty đã tổ chức làm việc với các Đơn vị thống nhất kế hoạch SXKD cụ thể và các giải pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn của từng đơn vị, linh hoạt trong điều hành SXKD. Tổ chức các buổi làm việc với các đơn vị chủ lực, đầu kéo, chiếm tỷ trọng doanh thu, lợi nhuận cao như: Công ty CP cảng Quốc tế Lào - Việt, Công ty CP Chăn nuôi Mitraco, Công ty CP Phát triển Nông lâm Hà Tĩnh, Công ty CP TÁC N Thiên Lộc, Công ty TNHH Việt - Lào và một số đơn vị trực thuộc nhằm chỉ đạo và đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong việc thực hiện sản xuất kinh doanh, quản lý sử dụng vốn, tình hình công nợ, triển khai các dự án đầu tư, giải quyết chế độ cho người lao động.

Thực hiện chủ trương của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã đưa ra các giải pháp thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại các công ty con, các dự án hoạt động kém hiệu quả; Cơ cấu vốn

chủ sở hữu tại một số doanh nghiệp nhằm thu hút nguồn vốn, bổ sung nguồn lực, phục vụ SXKD và mở rộng đầu tư theo hướng kinh doanh an toàn, hiệu quả.

Tiếp tục tinh gọn bộ máy, phân công, tinh giản lao động, siết chặt quản lý, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, đầu tư và tăng cường công tác giao khoán trên tất cả các lĩnh vực đến từng cá nhân, bộ phận. Chú trọng công tác tuyển dụng, sử dụng nguồn nhân lực, ưu tiên sử dụng người tài, người trẻ, có kinh nghiệm, là chuyên gia trong lĩnh vực có nhu cầu, mạnh dạn thuê giám đốc có kinh nghiệm.

Năm 2024, Tổng công ty đã tổ chức phát động 3 phong trào thi đua yêu nước chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước nhằm phát huy sức mạnh của các tập thể, cá nhân, khắc phục khó khăn, đẩy mạnh hoạt động SXKD đạt các chỉ tiêu một cách tốt nhất góp phần vào phá góp phần vào kết quả SXKD toàn TCT.

2. Công tác quản lý tài chính doanh nghiệp

Thực hiện công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính đảm bảo quy định về công tác quyết toán tài chính, công bố thông tin theo quy định của Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán; Tiết kiệm tối đa các khoản chi phí, nhất là các khoản chi phí quản lý, giá thành, nguyên, nhiên vật liệu, thiết bị, vật tư... Đẩy nhanh tiêu thụ hàng tồn kho để tránh phát sinh chi phí tài chính và phát huy hiệu quả vốn lưu động, tạo cân bằng dòng tiền nội bộ;

Tăng cường công tác thu hồi công nợ, tích cực các giải pháp để giảm thiểu phát sinh công nợ khó đòi, đảm bảo kiểm soát được các khoản nợ; Đàm phán với các tổ chức tín dụng cơ cấu lại các khoản nợ, ưu tiên nguồn vốn cho trả nợ nhất là các khoản nợ có lãi suất cao nhằm giảm chi phí tài chính.

Tăng cường công tác quản lý đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết thông qua bộ quy chế quản lý nội bộ đối với mô hình công ty cổ phần, đồng thời thực hiện chế độ giám sát tài chính đặc biệt đối với những công ty SXKD kém hiệu quả hoặc có dấu hiệu thua lỗ.

3. Công tác điều hành sản xuất, bán hàng, xúc tiến thương mại và triển khai dự án.

- Tổng Công ty đã tích cực trong công tác đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hợp tác đầu tư với các đối tác trong và ngoài nước, tham quan học hỏi các mô hình tiên tiến, hiện đại của các ngành nghề SXKD tương đồng với TCT.

- Chỉ đạo sản xuất các lô hàng khoáng sản đảm bảo kịp thời cho khách hàng theo đúng tiến độ, chất lượng, số lượng theo hợp đồng và kế hoạch sản xuất hàng hóa của TCT như zircon, rutile, ilmenite... đồng thời giám sát điều chỉnh chất lượng các lô hàng phù hợp theo hợp đồng của khách hàng, quy chuẩn sản phẩm của Tổng công ty.

- Xác định rõ, công tác đầu tư là nhiệm vụ tái sinh góp phần vào sự phát triển bền vững TCT trong tương lai. Năm 2024, Tổng công ty triển khai nhiều giải pháp phát huy hiệu quả dự án hiện có, đồng thời tiến hành rà soát, triển khai tiền khả thi một số dự án mang tính chiến lược như Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Logistic Vũng Áng, nghiên cứu chuyển đổi mục đích sử dụng triển khai dự án Đất Kỳ Lâm.

- Dự án Nhà ở cho CN và NLĐ thuê ở KKT Vũng Áng: Hệ thống cơ sở hạ tầng hiện nay đáp ứng cho 1.200 chỗ ở. Năm 2024, công tác tìm kiếm khách hàng luôn được xem là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, số lượng phòng đang cho thuê : 101 phòng. Doanh thu thuê nhà năm 2024 là 1,4 tỷ đồng. Hiện TCT đang đẩy nhanh tiến độ sửa chữa khu nhà ở

310
CÔNG
NG
A
NG
TIN
CP
T.H

xuồng cấp, đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch, phương án tiếp cận các nguồn khách hàng, đặc biệt là khách hàng Vinfast.

4. Công tác thăm dò và khai thác mỏ

- Tích cực khảo sát, khoanh định trữ lượng các khu vực có tiềm năng để giải phóng mặt bằng khai thác, đánh giá các yếu tố về mặt bằng, điều kiện, thu hồi khoáng vật trong các thân quặng để xây dựng phương án sản xuất cụ thể cho từng khu vực.

- Tập trung khai thác triệt để tài nguyên, giảm hàm lượng KVN trong cát thải. Kiểm soát chất lượng sản phẩm theo yêu cầu.

- Công tác hoàn trả môi trường được chú trọng, năm 2024 đã thực hiện các thủ tục đóng cửa Mỏ Cẩm Hòa. Hoàn trả môi trường tại Khu vực Thạch Văn diện tích 8ha, trồng cây hoàn trả môi trường 20.000 cây keo tràm.

- Công tác quản lý MMTB luôn được nêu cao, năm 2024 đã bảo dưỡng định kỳ 50 lượt máy cơ giới ; 40 lượt các nhà máy ; sửa chữa máy cơ giới 7 lượt.

5. Công tác tổ chức, quản lý nhân lực, đời sống của người lao động

- 100% người lao động có việc làm, có thu nhập ổn định, chế độ người lao động được bảo đảm, tiền lương và các khoản trích theo lương đúng, đủ, kịp thời, mức tiền lương bình quân năm 2024 đạt gần 10 triệu đồng/người/tháng, đây thực sự là chỉ tiêu hết sức quan trọng và nhân văn trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế.

- Vận dụng hợp lý các chế độ chính sách phù hợp, khoản gọn quỹ lương, trả lương theo chất lượng lao động, theo sản phẩm, bố trí lao động phù hợp chuyên môn công tác.

- Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý, người đại diện phần vốn được Tổng công ty triển khai kịp thời, đúng quy định, góp phần tạo niềm tin tưởng, động lực gắn bó phát triển cùng TCT của đội ngũ cán bộ quản lý.

6. Công tác chứng khoán và thị trường chứng khoán:

Tổng công ty đã thực hiện tốt công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính của nhà nước; thực hiện đảm bảo chế độ về công tác quyết toán tài chính và thuê đơn vị kiểm toán theo quy định của pháp luật hiện hành và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Công bố thông tin đầy đủ theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và pháp luật liên quan về doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán. Tiết kiệm tối đa các khoản chi phí, nhất là các khoản chi phí quản lý, giá thành, nguyên, nhiên vật liệu, thiết bị, vật tư, ... Tham mưu cho lãnh đạo Tổng công ty linh hoạt trong phương án vay vốn, sử dụng vốn vay hợp lý.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2024 của Tổng công ty đạt hiệu quả cao nên giá cổ phiếu MTA tăng khá mạnh so với cùng kỳ năm 2023, giá chốt phiên 31/12/2024 là 10.100 đồng/cổ phiếu (101% so với mệnh giá), có thời điểm giá cổ phiếu MTA lên đến 30.000 đồng và thời điểm hiện nay đang giao động mức 18.000 đồng, giao dịch sôi động với mức thanh khoản khá lớn đã tạo động lực tích cực với các nhà đầu tư.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Việc thực hiện tái cơ cấu và xây dựng chiến lược phát triển Tổng công ty, thực hiện lộ trình thoái vốn nhà nước tại TCT và xử lý một số Công ty con đã dừng hoạt động gặp nhiều khó khăn trong thủ tục pháp lý nên quá trình triển khai đang còn chậm.

- Công tác xây dựng kế hoạch SXKD của một số đơn vị còn thụ động, chưa nắm bắt đầy đủ, chính xác quá trình hoạt động nên chưa sát với tình hình thực tế. Công tác thị trường đã có bước đổi mới, đã áp dụng các phương pháp tiếp cận thị trường mới, nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của Tổng công ty.

- Chất lượng nguồn nhân lực thừa thiếu cục bộ nhất là đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý doanh nghiệp, thị trường và lực lượng lao động có tay nghề cao.

2. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình khó khăn chung trong nước và thế giới, dịch bệnh đối với vật nuôi diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro cao, thời tiết khắc nghiệt, nắng nóng kéo dài...

- Hệ thống máy móc thiết bị, cơ sở hạ tầng hầu hết đã được đầu tư, xây dựng lâu năm, đến nay hư hỏng, xuống cấp, làm giảm hiệu quả SXKD của đơn vị.

3. Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành có lúc, có việc chưa thực sự triệt để;

- Một số lãnh đạo đơn vị chưa quyết liệt trong chỉ đạo khắc phục khó khăn để đề ra các giải pháp linh hoạt trong công tác quản lý điều hành. Công tác dự báo chưa theo kịp với tình hình biến động của thị trường nên dẫn đến bị động trong việc xây dựng chiến lược và điều hành SXKD bị động.

- Nợ nội bộ lớn, các đơn vị chiếm dụng vốn của TCT trên tổng vốn điều lệ là nguyên nhân dẫn đến hiệu quả sử dụng vốn thấp, khó khăn trong cân đối dòng tiền.

- Các dự án đầu tư đi vào hoạt động gặp nhiều khó khăn nên quá trình thực hiện vận hành dự án không hiệu quả, không đạt được mục tiêu đề ra của dự án.

- Khó khăn trong nguồn vốn nên việc đầu tư, sửa chữa nâng cấp MMTB phục vụ sản xuất vẫn chưa kịp thời.

- Trình độ, năng lực chuyên môn của một số đội ngũ cán bộ còn hạn chế.

V. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2025:

1. Kế hoạch SXKD năm 2025

1.1. Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	400	
2	LN sau thuế	Tỷ đồng	7	
3	Nộp NS	Tỷ đồng	25	
4	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	9.000.000	

1.2. Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.800	
2	LN sau thuế	Tỷ đồng	50	
3	Nộp NS	Tỷ đồng	35	
4	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	10.000.000	

- Công tác xây dựng kế hoạch SXKD của một số đơn vị còn thụ động, chưa nắm bắt đầy đủ, chính xác quá trình hoạt động nên chưa sát với tính hình thực tế. Công tác thị trường đã có bước đổi mới, đã áp dụng các phương pháp tiếp cận thị trường mới, nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của Tổng công ty.

- Chất lượng nguồn nhân lực thừa thiếu cục bộ nhất là đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý doanh nghiệp, thị trường và lực lượng lao động có tay nghề cao.

2. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình khó khăn chung trong nước và thế giới, dịch bệnh đối với vật nuôi diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro cao, thời tiết khắc nghiệt, nắng nóng kéo dài...

- Hệ thống máy móc thiết bị, cơ sở hạ tầng hầu hết đã được đầu tư, xây dựng lâu năm, đến nay hư hỏng, xuống cấp, làm giảm hiệu quả SXKD của đơn vị.

3. Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành có lúc, có việc chưa thực sự triệt để;

- Một số lãnh đạo đơn vị chưa quyết liệt trong chỉ đạo khắc phục khó khăn đề ra các giải pháp linh hoạt trong công tác quản lý điều hành. Công tác dự báo chưa theo kịp với tình hình biến động của thị trường nên dẫn đến bị động trong việc xây dựng chiến lược và điều hành SXKD bị động.

- Nợ nội bộ lớn, các đơn vị chiếm dụng vốn của TCT trên tổng vốn điều lệ là nguyên nhân dẫn đến hiệu quả sử dụng vốn thấp, khó khăn trong cân đối dòng tiền.

- Các dự án đầu tư đi vào hoạt động gặp nhiều khó khăn nên quá trình thực hiện vận hành dự án không hiệu quả, không đạt được mục tiêu đề ra của dự án.

- Khó khăn trong nguồn vốn nên việc đầu tư, sửa chữa nâng cấp MMTB phục vụ sản xuất vẫn chưa kịp thời.

- Trình độ, năng lực chuyên môn của một số đội ngũ cán bộ còn hạn chế.

V. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2025:

1. Kế hoạch SXKD năm 2025

1.1. Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	400	
2	LN sau thuế	Tỷ đồng	7	
3	Nộp NS	Tỷ đồng	25	
4	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	9.000.000	

1.2. Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.800	
2	LN sau thuế	Tỷ đồng	50	
3	Nộp NS	Tỷ đồng	35	
4	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	10.000.000	

2. Mục tiêu

Tiếp tục tập trung, huy động tổng thể mọi nguồn lực, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, nâng cao năng lực quản trị, điều hành gắn với cơ cấu lại doanh nghiệp và ngành nghề SXKD; phát huy thế mạnh lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản trong nước và nước Lào. Phát triển lĩnh vực chăn nuôi và chế biến thức ăn chăn nuôi. Lĩnh vực cảng biển, hậu cảng logistics; Mở rộng kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng, công nghiệp; sắp xếp, đổi mới và tinh gọn tổ chức bộ máy, lao động; nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao năng suất lao động; phát triển thị trường. Tập trung đầu tư, cải tiến thiết bị, đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao giá trị sản phẩm - sản phẩm chủ lực; siết chặt quản lý, giảm tối đa các chi phí, thực hiện khoán gọn các chỉ tiêu kinh tế; đảm bảo việc làm ổn định, tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD năm 2025.

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện:

3.1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp triển khai nhiệm vụ trọng tâm về SXKD năm 2025.

- Tập trung phối hợp với chính quyền địa phương hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng tại các khu vực chưa khai thác nằm trong phạm vi, diện tích mỏ đã được cấp thép khai thác khoáng sản; Tăng cường xuất khẩu khoáng sản, hợp tác liên doanh với các doanh nghiệp khác gia công chế biến các loại sản phẩm mà TCT đang có lợi thế.

- Chú trọng, tập trung đầu tư có chiều sâu tại Công ty TNHH Việt - Lào nâng cao hiệu quả SXKD; đầu tư cải tiến công nghệ tại nhà máy chế biến bột thạch cao nâng cao hiệu quả SXKD; phát huy tốt công tác hợp tác đối ngoại giữa hai nước Việt - Lào, hai tỉnh Hà Tĩnh, Khăm Muộn; Nâng cao công suất khai thác, chế biến thạch cao tại Lào vận chuyển về tiêu thụ tại Việt Nam và chế biến sản phẩm từ nguyên liệu Thạch cao.

- Phát huy lợi thế cảng nước sâu Vũng Áng, đưa bến cảng số 3 vào khai thác có hiệu quả, mở rộng khai thác dịch vụ cảng biển, hậu cảng, logistics...

- Tiếp tục phát huy và tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm khơi dậy tinh thần sáng tạo, hăng say lao động của CBCNV, người lao động.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể đầu tư một số dự án trên cơ sở lợi thế sẵn có của Tổng công ty trong các lĩnh vực Chăn nuôi, Logistics, cảng biển; Triển khai kế hoạch chuyển đổi mục đích sử dụng tại Dự án nhà ở, Dự án Kỳ Lâm.

3.2. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại TCT, các công ty con, công ty liên kết theo hướng tinh gọn, hiệu quả; cơ cấu lại vốn chủ sở hữu tại các doanh nghiệp nhằm thu hút nguồn vốn, bổ sung nguồn lực, phục vụ SXKD và mở rộng đầu tư theo hướng kinh doanh an toàn, hiệu quả.

- Tập trung thực hiện thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND Tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước Hà Tĩnh giai đoạn 2022 – 2025 và những năm tiếp theo. Hoàn chỉnh chiến lược phát triển TCT giai đoạn 2025 – 2030 đến năm 2035 phù hợp với tình hình thực tế và xu thế phát triển trên cơ sở tiếp tục giữ và phát triển các lĩnh vực chính: khai thác, chế biến khoáng sản; đầu tư có chiều sâu lĩnh vực chăn nuôi; khai thác và cung cấp dịch vụ cảng biển, logistics.

- Tiếp tục cơ cấu lại các đơn vị, mô hình kinh tế SXKD kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài. Xử lý thủ tục đối với những đơn vị đã ngừng hoạt động. Xây dựng phương án thoái

vốn tại một số đơn vị mà TCT không nắm giữ cổ phần chi phối, không phát huy hiệu quả đầu tư và lợi thế kinh doanh. Tái cơ cấu tại Công ty CP cảng Quốc tế Lào – Việt theo chủ trương của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, mở rộng hoạt động SXKD tại Lào, trong đó chú trọng việc đầu tư chiều sâu tại Công ty TNHH Việt Lào.

3.3. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh gọn bộ máy, tinh giản lao động, nâng cao năng suất, chất lượng lao động, bảo đảm đời sống của người lao động trong toàn TCT.

- Phân đấu 100% người lao động có việc làm, có thu nhập ổn định, chế độ người lao động được bảo đảm. Nội bộ đoàn kết tốt, chia sẻ và thấu hiểu hoàn cảnh cùng nhau vượt qua khó khăn.

- Xây dựng kế hoạch tiếp tục tinh giản lao động trong toàn TCT, đặc biệt là khối lao động gián tiếp; vận dụng hợp lý các chế độ chính sách phù hợp, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, khoán gọn quỹ lương, trả lương theo chất lượng lao động, theo sản phẩm, bố trí lao động phù hợp chuyên môn công tác. Định biên lao động tại các công ty, đơn vị, phòng ban đi kèm theo định mức kinh tế kỹ thuật cho sát đúng, phù hợp với từng mô hình đơn vị.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh lại công tác quy hoạch cán bộ đối với các chức danh chủ chốt, sắp xếp, bố trí, kiện toàn lại nhân sự người đại diện vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết để tăng cường sự quản lý, giám sát của TCT.

- Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút nhân lực có chuyên môn, kinh nghiệm từ bên ngoài về đảm nhiệm một số vị trí, một số lĩnh vực SXKD mới và có tính chiến lược của TCT; đào tạo đội ngũ kế cận, đặc biệt cán bộ trẻ, nhiệt huyết, có trình độ, chuyên môn cao.

- Đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo như: nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán, đào tạo về nghiệp vụ, kỹ năng marketing, thị trường, tài chính kế toán, thuế...

- Thường xuyên quan tâm, chăm lo đời sống việc làm cho người lao động.

3.4. Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, nâng cao hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn của TCT tại các Công ty con, Công ty liên kết.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ việc đầu tư tài chính theo đúng các Quy chế về: quản lý nội bộ, giám sát tài chính đã ban hành; đồng thời nâng cao trách nhiệm của Người đại diện vốn của TCT trong việc sử dụng nguồn vốn của TCT tại các công ty con và công ty liên kết. Thực hiện giám sát đặc biệt về tài chính đối với những Công ty, đơn vị sản xuất kinh doanh kém hiệu quả hoặc có dấu hiệu thua lỗ, nguy cơ mất vốn.

- Tăng cường thu hồi công nợ. Đẩy nhanh tiêu thụ hàng tồn kho để tránh phát sinh chi phí tài chính và phát huy hiệu quả vốn lưu động, tạo cân bằng dòng tiền nội bộ.

- Tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ, ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật cho từng đơn vị, bộ phận làm cơ sở kiểm soát chi phí sản xuất, thường xuyên tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

3.5. Xây dựng chiến lược phát triển thị trường khoa học, bài bản cho tất cả các sản phẩm của công ty mẹ và công ty con phù hợp nhu cầu thực tế của từng đơn vị:

- Nâng cao hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong kế hoạch SXKD và đầu tư nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành, tăng năng suất, giảm chi phí quản lý, tăng hiệu quả hoạt động.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố và phát triển thị trường, phát triển hoạt động xuất khẩu đối với các sản phẩm thế mạnh của TCT: Khoáng sản, lợn thịt, hàng hóa thông quan qua cảng, dịch vụ cảng biển.

- Tiếp tục khai thác và phát triển các sản phẩm truyền thống (Ilmenite, Zircon, Rutile, Thạch cao,...) để cung cấp cho thị trường nội địa và xuất khẩu. Tìm kiếm nguyên liệu Zircon, Rutile và tiếp nhận các đơn hàng gia công chế biến sản phẩm xuất khẩu khoáng sản cho các đối tác.

Năm 2025 dự báo tiếp tục đặt ra nhiều khó khăn, thách thức lớn nhưng phát huy kết quả đạt được năm 2024 Tổng công ty mong muốn sự quan tâm chia sẻ và hỗ trợ của UBND tỉnh, các sở ngành liên quan và quý vị cổ đông. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty tiếp tục cùng toàn thể CBCNV, người lao động đoàn kết, chung sức chung lòng, nỗ lực phấn đấu, tranh thủ thời cơ thuận lợi quyết tâm hoàn thành vượt mức cao nhất Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN VÀ
THƯƠNG MẠI HÀ TĨNH - CTCP**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Ban Kiểm soát Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

A. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã bám sát chương trình hoạt động để triển khai công tác, cụ thể như sau:

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty;
- Giám sát và tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, hoàn thiện các Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty và các vấn đề quản lý, điều hành theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty;
- Xem xét về tình hình quản lý công nợ; công tác đầu tư, sửa chữa lớn; việc ký kết, thực hiện hợp đồng mua vật tư hàng hóa, giám sát một số nội dung về tài chính kế toán tại một số công ty con;
- Giám sát kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất của Tổng công ty;
- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo công tác quản lý của HĐQT năm 2024;
- Kiểm soát hoạt động SXKD 09 tháng đầu năm 2024 và việc thực hiện các chức trách, nhiệm vụ người đại diện Tổng công ty tại các công ty con;

Qua kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát đều có Báo cáo kết quả kiểm soát tại mỗi đơn vị và đã có ý kiến góp ý với HĐQT, Tổng giám đốc trong công tác quản lý và điều hành.

B. Đánh giá kết quả quản lý, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc:

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát có một số nhận xét, đánh giá như sau:

I. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

1. Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán. Kết quả kiểm toán như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC Công ty mẹ	BCTC hợp nhất
A	Bảng cân đối kế toán			
I	Tổng tài sản	Đồng	1.353.557.786.089	2.106.815.721.673

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC Công ty mẹ	BCTC hợp nhất
1	Tài sản ngắn hạn	“	242.717.961.701	712.539.737.469
2	Tài sản dài hạn	“	1.110.839.824.388	1.394.275.984.204
II	Tổng nguồn vốn	“	1.353.557.786.089	2.106.815.721.673
1	Nợ phải trả	“	213.786.545.764	866.368.092.921
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	“	<i>203.566.545.764</i>	<i>552.880.643.436</i>
	<i>Nợ dài hạn</i>	“	<i>10.220.000.000</i>	<i>313.487.449.485</i>
2	Vốn chủ sở hữu	“	1.139.771.240.325	1.240.447.628.752
3	Lợi ích của cổ đông thiểu số	“		153.157.886.790
B	Kết quả kinh doanh			
1	Lợi nhuận trước thuế	“	8.716.722.503	98.016.123.815
2	Lợi nhuận sau thuế	“	8.716.722.503	88.544.837.806
3	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số	“	-	40.658.793.735
4	Lợi nhuận của Công ty mẹ	“	8.716.722.503	47.886.044.071

2. Nhận xét:

Ngoại trừ các lưu ý mà cơ quan kiểm toán đã nêu trong các Báo cáo tài chính riêng của các công ty, Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ năm 2024, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng công ty:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả kinh doanh của Tổng công ty (theo BCTC hợp nhất):

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	So sánh
Doanh thu thuần	1.315.122.355.957	1.460.554.031.146	111,0%
Lợi nhuận gộp	53.528.671.035	209.292.883.238	394,3%
<i>Tỷ lệ lãi gộp/DT thuần</i>	<i>4,07%</i>	<i>14,3%</i>	<i>351,3%</i>
Thu nhập tài chính	21.553.835.156	26.806.071.938	124,4%
Chi phí tài chính	17.353.900.714	16.629.467.050	95,8%
Chi phí bán hàng	26.659.427.412	37.112.840.804	139,2%
Chi phí quản lý	70.454.468.966	91.600.617.185	130,0%
Lợi nhuận kinh doanh	(37.620.179.992)	92.237.971.384	-
Lợi nhuận khác	5.688.981.827	5.778.152.431	101,6%
Thuế TNDN	9.021.577.913	9.273.584.119	102,8%
Lợi nhuận sau thuế	(43.870.592.213)	88.544.837.806	-

Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	So sánh
Cổ đông thiểu số	(18.042.980.331)	40.658.793.735	-
Cổ đông Tổng công ty	(25.827.611.882)	47.886.044.071	-

1.2. Kết quả kinh doanh của riêng Công ty mẹ (theo BCTC Công ty mẹ):

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	So với DT thuần	Giá trị	So với DT thuần
Doanh thu thuần	316.371.487.264		371.790.283.218	
Giá vốn	326.078.750.474	103,1%	375.781.883.434	101,1%
Lợi nhuận gộp	(9.707.263.210)	-	(3.991.600.216)	-
Thu nhập tài chính	48.775.600.187	15,4%	46.417.977.265	12,5%
Tr.đó: cô tức được chia	23.124.230.000		22.469.651.360	
Chi phí tài chính	21.753.693.396	6,8%	(6.932.522.796)	-
Tr.đó: lãi vay NH	3.544.050.625		3.219.042.379	
Lãi lỗ HĐ tài chính	27.021.906.791	8,5%	53.350.500.061	14,3%
Chi phí QL + BH	17.361.960.974	5,5%	41.127.581.575	11,1%
Lãi kinh doanh	(47.317.393)	-	8.231.318.270	2,2%
Lãi HĐ khác	1.313.429.601	0,4%	485.404.233	0,13%
Lãi trước thuế	1.266.112.208	0,4%	8.716.722.503	2,34%
Lãi sau thuế	1.266.112.208	0,4%	8.716.722.503	2,34%

1.3. Kết quả hoạt động SXKD của khối công ty con (số liệu theo BCTC các công ty con đã được kiểm toán, lợi nhuận được chia tính theo tỷ lệ vốn góp của Tổng công ty):

Đơn vị tính: tr. đồng

Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	So sánh
Lợi nhuận sau thuế	(41.714)	88.358	-
- Cổ đông thiểu số	(18.044)	40.690	-
- Phần Tổng công ty	(23.670)	47.668	-
Số công ty lãi	03	07	-
Số công ty lỗ hoặc dừng hoạt động	12	08	-
Vốn TCT tại công ty con	384.969	384.969	100,0%
Tỷ lệ lãi/vốn			-

2. Tình hình tài chính và công tác quản trị nội bộ:

2.1. Tình hình tài chính của công ty mẹ:

- Tình hình quản lý tiền mặt: Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2024 chiếm 0,64% trên tổng tài sản;

- Tình hình quản lý công nợ phải thu: Các khoản phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2024 là 150,5 tỷ, chiếm 110,5% nợ phải thu ngắn hạn;

- Cơ cấu tài sản dài hạn và nguồn dài hạn: Tại thời điểm 31/12/2024, tài sản dài hạn công ty mẹ là 1.111 tỷ đồng chiếm 82,1% tổng tài sản, vốn chủ sở hữu 1.139 tỷ chiếm 84,2% trên tổng nguồn vốn.

2.2. Công tác quản trị nội bộ:

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã đưa ra các giải pháp để tiến hành sắp xếp, cơ cấu lại các công ty con, công ty liên kết, các dự án hoạt động kém hiệu quả; Cơ cấu lại vốn chủ sở hữu tại một số doanh nghiệp nhằm thu hút nguồn vốn, bổ sung nguồn lực, phục vụ SXKD và mở rộng đầu tư theo hướng kinh doanh an toàn, hiệu quả.

- Công tác quản trị của công ty mẹ đã có nhiều đổi mới, áp dụng triệt để các hình thức khoán chi phí, tiết kiệm chi phí đầu vào, khoán tiền lương, giảm bớt lao động dôi dư, v.v.

- Do hoạt động SXKD năm 2024 của Tổng công ty đạt hiệu quả cao nên giá cổ phiếu MTA tăng khá mạnh so với cùng kỳ năm 2023, giá chốt phiên 31/12/2024 là 10.100 đồng/cổ phiếu (101% so với mệnh giá).

- Các khoản đầu tư tài chính vào một số doanh nghiệp liên kết so với Tổng công ty rất lớn (Công ty CP sắt Thạch Khê, Công ty CP Thủy điện Hương Sơn, Công ty CP Xăng dầu dầu khí Vũng Áng), song Tổng công ty lại không có quyền năng phủ quyết hoặc chi phối, các Công ty con nợ trước khi cổ phần hóa, thành lập dẫn tới thiếu vốn và hiệu quả vốn đầu tư thấp, khó khăn trong cân đối dòng tiền.

- Phần lớn các công ty con có quy mô nhỏ và việc tái cơ cấu doanh nghiệp của Tổng công ty do nhiều nguyên nhân nên chưa hoàn thành, một số công ty con gặp rất nhiều khó khăn trong tổ chức SXKD.

- Do tiếp tục bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế thế giới cũng như trong nước và dịch bệnh trên gia súc diễn biến phức tạp nên hoạt động SXKD nằm trong tình trạng khó khăn chung của cộng đồng doanh nghiệp; Hoạt động khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản vô cùng khó khăn, phức tạp; các khoản chi phí đầu vào tiếp tục tăng, các loại thuế, phí đối với hoạt động khoáng sản tăng rất cao, thuế xuất khẩu, thuế tài nguyên, phí cấp quyền khai thác khoáng sản, .v.v. dẫn đến giá thành sản phẩm tăng cao trong khi giá bán sản phẩm giảm sâu và khó tiêu thụ.

- Một số dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, Nhà ở cho người lao động thuê tại Khu kinh tế Vũng Áng gặp nhiều khó khăn do đang trong quá trình bắt đầu triển khai đi vào hoạt động và nguồn lực cho các dự án còn nhiều hạn chế nên chưa có hiệu quả.

2.3. Tình hình tài chính khối công ty con:

Năm 2024, do tình hình khó khăn như đã nêu trên đã ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của các công ty con, nhiều công ty con lâm vào tình trạng thua lỗ, thiếu việc làm, tình hình tài chính hết sức khó khăn. Một số công ty con hoạt động có hiệu quả những năm trước như: Công ty TNHH Việt Lào, CTCP cảng Quốc tế Lào – Việt vẫn tiếp tục là đầu kéo cho toàn Tổng công ty; các công ty: CTCP Chăn nuôi Mitraco, CTCP Phát triển nông lâm Hà Tĩnh, CTCP Thức ăn chăn nuôi Thiên Lộc do giá bán lợn tăng nên đã thoát khỏi thua lỗ, tiếp tục hoạt động ổn định.

Một số công ty con đang tiến hành làm các thủ tục giải thể; một số công ty con do nhiều nguyên nhân nên chưa thoát ra khỏi tình trạng khó khăn cả về việc làm và mất cân đối tài chính như: CTCP Thương mại Mitraco, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng Mitraco, CTCP Cơ khí và xây lắp Mitraco, Công ty TNHH Thực phẩm chế biến Mitraco.

3. Tình hình thực hiện đầu tư:

3.1. Tình hình đầu tư tài chính:

- Năm 2024, Tổng công ty không có biến động về đầu tư tài chính.

3.2. Tình hình thực hiện các dự án lớn:

Năm 2024, các dự án Tổng công ty triển khai đã cơ bản đi vào hoạt động, tuy nhiên còn gặp nhiều khó khăn và thách thức:

- Nhà ở công nhân và người lao động thuê tại Khu kinh tế Vũng Áng:

Hệ thống cơ sở hạ tầng hiện nay đáp ứng cho 1.200 chỗ ở, số lượng phòng đang cho thuê là 101 phòng. Ban Quản lý dự án đang tiến hành sửa chữa khu nhà ở xuống cấp và tiếp tục xây dựng kế hoạch, phương án tiếp cận các nguồn khách hàng.

4. Giám sát việc ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị tiếp tục ban hành các quy chế, quy định để quản lý, điều hành và giám sát các hoạt động của Tổng công ty phù hợp với các quy định pháp luật.

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Tổng công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Tổng giám đốc đã điều hành và tổ chức hoạt động SXKD theo các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua.

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của Tổng công ty cũng như Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác về cơ bản đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi. Các Thành viên Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp giao ban, Trưởng ban tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến trong công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc và nhiều ý kiến đã được HĐQT, Tổng giám đốc tiếp nhận và điều chỉnh kịp thời.

C. Kiến nghị:

Năm 2025, dự báo tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty sẽ còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Vì vậy, Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

- Tập trung mọi nguồn lực cho hoạt động SXKD nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể hóa các nội dung của chiến lược phát triển Tổng công ty đã xây dựng để đảm bảo hài hòa lợi ích của Tổng công ty và các cổ đông.

- Đổi mới công tác quản trị, công tác lập kế hoạch cũng như phân tích hoạt động SXKD nhằm phát hiện các thiếu sót, yếu kém để có biện pháp khắc phục; tập trung áp dụng các biện pháp tiết kiệm chi phí, giá thành để nâng cao hiệu quả SXKD.

- Tăng cường công tác phân cấp quản lý, áp dụng các hình thức khoán chi phí, thưởng tiết kiệm, ... đối với các đơn vị trực thuộc, gắn thu nhập với hiệu quả công việc được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Thực hiện quyết liệt nhiệm vụ tái cơ cấu danh mục đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết theo hướng thoái vốn tại các công ty, dự án có giá trị nhỏ, các khoản đầu tư hiệu quả thấp.

D. Kế hoạch hoạt động năm 2025:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Tổng công ty và tiếp tục thực hiện kế hoạch hàng năm, cụ thể:

- Thực hiện công tác giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty;

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024 và 6 tháng năm 2025 của Tổng công ty;

- Kiểm soát một số nội dung trong công tác quản lý tài chính, quản lý SXKD và việc thực hiện các quy chế nội bộ của Tổng công ty tại các đơn vị trực thuộc;

- Kiểm soát việc thực hiện chức năng Người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết;

- Thực hiện các nội dung theo kiến nghị của cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty trong năm 2024 và kế hoạch, chương trình công tác của Ban kiểm soát trong năm 2025.

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- ĐHĐCĐ, HĐQT, BTGD;
- TV BKS;
- Thư ký Tổng công ty;
- Lưu VT.



Số: 63/TTr-HĐQT

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên
Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH11 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP;

Căn cứ Văn bản số 3415/UBND-KT₃ ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2025;

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Quý cổ đông xem xét, thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2025 các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo hoạt động SXKD của Ban điều hành năm 2024; Triển khai nhiệm vụ năm 2025. (Có báo cáo chi tiết kèm theo)

2. Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng Công ty năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025. (Có báo cáo chi tiết kèm theo)

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2024.

3.1. Kết quả SXKD năm 2024:

a, Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	400	419,7	104,9
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5	8,7	174
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	24	34,6	144,2
4	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,5	9,0	120

b, Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.700	1.898	111,6
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15	97,1	647,3
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	35	46,2	132
4	Thu nhập bình quân	đồng	9.000.000	9.937.000	110,4

3.2. Các chỉ tiêu và nội dung khác:

a, Tình hình thực hiện đầu tư năm 2024:

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)
1	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ SXKD và ĐT khác	5	0	0
2	Dự án ĐTXD Trung tâm Logistics Vũng Áng GD1	20	0	0
	Tổng cộng	25	0	0

Nguyên nhân chưa thực hiện đầu tư: Do suy thoái kinh tế thế giới cũng như trong nước, hoạt động khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nên trong năm đã không tiến hành đầu tư, mua sắm mới và sửa chữa lớn tài sản cố định. Dự án ĐTXD Trung tâm Logistics Vũng Áng GD1 đang trong quá trình xin chủ trương đầu tư.

b, Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tín dụng, huy động vốn năm 2024 (Công ty mẹ):

+ Tín dụng: Trả nợ cho các Ngân hàng: 15,9 tỷ đồng/KH 15,86 tỷ đồng, đạt 100%. Trong đó: Nợ gốc: 14,28 tỷ đồng; Nợ lãi: 1,62 tỷ đồng.

+ Huy động vốn: Vốn vay trung, dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng/KH 0 tỷ đồng; Vốn vay ngắn hạn: 0 tỷ đồng/KH 20 tỷ đồng.

3.3. Đánh giá chung: Năm 2024, Tổng công ty đã cố gắng, nỗ lực trong công tác chỉ đạo điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt dự báo khá chính xác sự biến động giá cả của ngành chăn nuôi lợn để thực hiện điều chỉnh linh hoạt các hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp nhằm mang lại hiệu quả tối đa. Tăng cường công tác tìm kiếm, mở rộng khách hàng tại Công ty CP Cảng Quốc tế Lào - Việt.

Chỉ đạo sát sao công tác tìm kiếm và vận động giải phóng mặt bằng mỏ titan tại Kỳ Anh đã mang lại rất nhiều hiệu quả, qua đó kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và toàn Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra, bảo toàn và phát huy tốt nguồn vốn nhà nước.

4. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025

4.1. Kế hoạch SXKD:

- Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	400	
2	LN sau thuế	Tỷ đồng	7	
3	Nộp NS	Tỷ đồng	25	
4	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	9.000.000	

- Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.800	
2	LN sau thuế	Tỷ đồng	50	
3	Nộp NS	Tỷ đồng	35	
4	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	10.000.000	

4.2. Kế hoạch đầu tư:

Tổng giá trị đầu tư năm 2025 dự kiến là: 70 tỷ đồng, chi tiết:

Stt	Tên dự án	Số tiền đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Mua sắm, đầu tư, SCL TSCĐ PVSX kinh doanh và đầu tư khác	5	
2	Sửa chữa Dự án khu nhà ở thí điểm cho CN và NLD thuê tại KKT Vũng Áng	15	
3	Dự án ĐTXD trung tâm Logistics Vũng Áng GĐ1	50	
	Tổng cộng	70	

13108
CÔNG TY
ING SẮC
VÀ
ING M
TỈNH
FCP
H T.HK

5. Kế hoạch Tài chính, Tín dụng, Huy động vốn năm 2025

5.1. Tổng công ty:

Kế hoạch Tài chính

- Doanh thu: 1.800 tỷ đồng
- Chi phí: 1.750 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 50 tỷ đồng

5.2. Công ty mẹ:

** Kế hoạch Tài chính*

- Doanh thu: 400 tỷ đồng
- Chi phí: 393 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 7 tỷ đồng

** Kế hoạch tín dụng:*

- Trả nợ cho các Ngân hàng: 10,3 tỷ đồng

Trong đó: + Nợ gốc: 9,1 tỷ đồng

+ Nợ lãi: 1,2 tỷ đồng

- Huy động vốn vay dài hạn: 0 tỷ đồng

- Huy động vốn vay ngắn hạn: 20 tỷ đồng

6. Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 Tổng công ty đã lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY với các chỉ tiêu chính:

6.1. Bảng cân đối kế toán:

T T	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		HN Tổng công ty	
		Giá trị	tỷ lệ(%)	Giá trị	tỷ lệ(%)
1	Tổng tài sản	1.353.557.786.089	100	2.106.815.721.673	100
-	Tài sản ngắn hạn	242.717.961.701	18%	712.539.737.469	34%
-	Tài sản dài hạn	1.110.839.824.388	82%	1.394.275.984.204	66%
2	Tổng nguồn vốn	1.353.557.786.089	100	2.106.815.721.673	100
-	Nợ phải trả	213.786.545.764	16%	866.368.092.921	41%
-	Vốn chủ sở hữu	1.139.771.240.325	84%	1.240.447.628.752	59%
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	1.101.135.914.618		1.227.080.848.548	

6.2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
1	Doanh thu thuần	371.790.283.218	1.460.554.031.146
2	Lợi nhuận gộp	(3.991.600.216)	209.292.883.238
3	Tỷ lệ lãi gộp/doanh thu thuần		
4	Thu nhập tài chính	46.417.977.265	26.806.071.938
5	Chi phí tài chính	(6.932.522.796)	16.629.467.050
-	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	3.219.042.379	13.726.347.259
6	Chi phí bán hàng	822.208.646	37.112.840.804
7	Chi phí quản lý	40.305.372.929	91.600.617.185
8	Lợi nhuận kinh doanh	8.231.318.270	92.237.971.384
9	Lợi nhuận khác	485.404.233	5.778.152.431
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.716.722.503	98.016.123.815
11	Thuế TNDN		9.273.584.119
12	Chi phí thuế TN hoãn lại		197.701.890
13	Lợi nhuận sau thuế	8.716.722.503	88.544.837.806

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
14	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số		40.658.793.735
15	Lợi nhuận của Công ty mẹ		47.886.044.071

7. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	Đồng	8.716.722.503
-	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	"	0
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay (2024)	"	8.716.722.503
2	Trích lập các quỹ:	"	
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi (tối đa 3 tháng lương)	"	4.000.000.000
-	Quỹ thưởng ban điều hành (tối đa 1,5 tháng lương BDH)	"	300.000.000
-	Quỹ Đầu tư Phát triển	"	2.500.000.000
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (1)-(2)	"	1.916.722.503
4	Phân phối cổ tức cho cổ đông		0
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau = (3)-(4)		1.916.722.503

Lợi nhuận còn lại so với vốn điều lệ tương đương 0,17% nên Tổng công ty đề xuất giữ lại chưa phân phối cổ tức cho các cổ đông năm nay.

8. Quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024; Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, BKS Tổng công ty năm 2025

8.1. Quyết toán chi trả lương, phụ cấp và thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

Năm 2024, Vượt qua khó khăn, thách thức, HĐQT, Ban điều hành đã không ngừng nỗ lực, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn từng giai đoạn, các phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được phát động, thực hiện có hiệu quả, kết quả SXKD Tổng công ty đạt và vượt các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Trên cơ sở đó, Tổng công ty đề xuất thống nhất quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)	(7)
I	Quỹ lương	3	876	876	0	
-	Chủ tịch HĐQT	1	456	456	0	
-	Trưởng ban kiểm soát	1	264	264	0	
-	Thành viên BKS	1	156	156	0	
II	Quỹ thù lao	6	288	274	-14	

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)	(7)
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	216	216	0	
-	Thành viên BKS không chuyên trách	1	24	10	-14	Được bầu 30/7/2024
-	Thư ký HĐQT	2	48	48	0	
	Cộng	9	1.164	1.150	-14	

- Thanh toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS Tổng công ty: Giao Tổng giám đốc Tổng công ty thanh toán chi trả.

8.2. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025:

DVT: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức quỹ lương, thù lao/tháng	Thành tiền (năm)
1	Quỹ lương			996
-	Chủ tịch HĐQT	1	42	504
-	Trưởng Ban kiểm soát	1	25	300
-	Thành viên BKS chuyên trách	1	16	192
2	Quỹ thù lao			396
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	8	288
-	Thành viên BKS không chuyên trách	1	3	36
-	Thư ký HĐQT	2	3	72
	Cộng	9		1.392

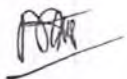
Lương của Chủ tịch hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thù lao của thành viên Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế và được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Trên đây là các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2025; Hội đồng quản trị Tổng công ty kính Quý cổ đông xem xét, thông qua các nội dung Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban kiểm soát;
- HĐQT, Ban TGD;
- Website: www.mitraco.com.vn;
- Lưu VT. Thư ký TCT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Toàn

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP;

Căn cứ Văn bản số 3415/UBND-KT₃ ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2025,

Để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty và quy định của pháp luật, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025 thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập trong năm tài chính 2025 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty sau khi có đề xuất của Tổng giám đốc Tổng công ty lựa chọn một trong 3 Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty theo đúng quy định của pháp luật:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY);
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC);
3. Công ty TNHH kiểm toán và Thẩm định giá Việt nam (AVA).

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban TGD;
- TV BKS;
- Website: mitraco.com.vn;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phùng Văn Tân

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

(Dự thảo)

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN VÀ THƯƠNG MẠI HÀ TĨNH - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP;

Căn cứ Văn bản số 3415/UBND-KT3 ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2025;

Căn cứ Biên bản số/BB-ĐHĐCĐ-MTA ngày 20/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chính sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

1.1. Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	400	419,7	104,9
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5	8,7	174
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	24	34,6	144,2
4	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,5	9,0	120

1.2. Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.700	1.898	111,6
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15	97,1	647,3

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh TH/KH (%)
3	Nộp NS các loại thuế, phí	Tỷ đồng	35	46,2	132
4	Thu nhập bình quân	đồng	9.000.000	9.937.000	110,4

2. Các chỉ tiêu và nội dung khác

2.1. Tình hình thực hiện đầu tư năm 2024:

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)
1	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ SXKD và ĐT khác	5	0	0
2	Dự án ĐTXD Trung tâm Logistics Vùng Áng GĐ1	20	0	0
	Tổng cộng	25	0	0

Nguyên nhân chưa thực hiện đầu tư: Do suy thoái kinh tế thế giới cũng như trong nước, hoạt động khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nên trong năm đã không tiến hành đầu tư, mua sắm mới và sửa chữa lớn tài sản cố định. Dự án ĐTXD Trung tâm Logistics Vùng Áng GĐ1 đang trong quá trình xin chủ trương đầu tư.

2.2. Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tín dụng, huy động vốn năm 2024 (Công ty mẹ):

+ Tín dụng: Trả nợ cho các Ngân hàng: 15,9 tỷ đồng/KH 15,86 tỷ đồng, đạt 100%. Trong đó: Nợ gốc: 14,28 tỷ đồng; Nợ lãi: 1,62 tỷ đồng.

+ Huy động vốn: Vốn vay trung, dài hạn và vốn huy động khác: 0 tỷ đồng/KH 0 tỷ đồng; Vốn vay ngắn hạn: 0 tỷ đồng/KH 20 tỷ đồng.

3. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

* Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	400
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7
3	Nộp NS	Tỷ đồng	25
4	Thu nhập bình quân NLĐ	đ/ng/tháng	9.000.000

* Toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.800
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025
3	Nộp NS	Tỷ đồng	35
4	Thu nhập bình quân NLĐ	đ/ng/tháng	10.000.000

3.2. Kế hoạch đầu tư:

Tổng giá trị đầu tư năm 2025 dự kiến là: 70 tỷ đồng, chi tiết:

Stt	Tên dự án	Số tiền đầu tư (tỷ đồng)
1	Mua sắm, đầu tư, SCL TSCĐ PVSX kinh doanh và đầu tư khác	5
2	Sửa chữa Dự án khu nhà ở thí điểm cho CN và NLĐ thuê tại KKT Vũng Áng	15
3	Dự án ĐTXD trung tâm Logistics Vũng Áng GD1	50
	Tổng cộng	70

4. Kế hoạch Tài chính, Tín dụng, Huy động vốn năm 2025

4.1. Tổng công ty:

Kế hoạch Tài chính

- Doanh thu: 1.800 tỷ đồng
- Chi phí: 1.750 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 50 tỷ đồng

4.2. Công ty mẹ:

** Kế hoạch Tài chính*

- Doanh thu: 400 tỷ đồng
- Chi phí: 393 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 7 tỷ đồng

** Kế hoạch tín dụng:*

- Trả nợ cho các Ngân hàng: 10,3 tỷ đồng

Trong đó: + Nợ gốc: 9,1 tỷ đồng

+ Nợ lãi: 1,2 tỷ đồng

- Huy động vốn vay dài hạn: 0 tỷ đồng
- Huy động vốn vay ngắn hạn: 20 tỷ đồng

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo hoạt động SXKD của Ban điều hành năm 2024; Triển khai nhiệm vụ năm 2025. (theo Báo cáo trong tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025)



Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát. (theo Báo cáo trong tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025)

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 Tổng công ty đã lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY với các chỉ tiêu chính:

1. Bảng cân đối kế toán:

T T	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		HN Tổng công ty	
		Giá trị	tỷ lệ(%)	Giá trị	tỷ lệ(%)
1	Tổng tài sản	1.353.557.786.089	100	2.106.815.721.673	100
-	Tài sản ngắn hạn	242.717.961.701	18%	712.539.737.469	34%
-	Tài sản dài hạn	1.110.839.824.388	82%	1.394.275.984.204	66%
2	Tổng nguồn vốn	1.353.557.786.089	100	2.106.815.721.673	100
-	Nợ phải trả	213.786.545.764	16%	866.368.092.921	41%
-	Vốn chủ sở hữu	1.139.771.240.325	84%	1.240.447.628.752	59%
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	1.101.135.914.618		1.227.080.848.548	

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	HN Tổng công ty
1	Doanh thu thuần	371.790.283.218	1.460.554.031.146
2	Lợi nhuận gộp	(3.991.600.216)	209.292.883.238
3	Tỷ lệ lãi gộp/doanh thu thuần		
4	Thu nhập tài chính	46.417.977.265	26.806.071.938
5	Chi phí tài chính	(6.932.522.796)	16.629.467.050
-	Trong đó: Chi phí lãi vay	3.219.042.379	13.726.347.259
6	Chi phí bán hàng	822.208.646	37.112.840.804
7	Chi phí quản lý	40.305.372.929	91.600.617.185
8	Lợi nhuận kinh doanh	8.231.318.270	92.237.971.384
9	Lợi nhuận khác	485.404.233	5.778.152.431
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.716.722.503	98.016.123.815
11	Thuế TNDN		9.273.584.119
12	Chi phí thuế TN hoãn lại		197.701.890
13	Lợi nhuận sau thuế	8.716.722.503	88.544.837.806
14	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số		40.658.793.735
15	Lợi nhuận của Công ty mẹ		47.886.044.071

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	Đồng	8.716.722.503
-	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	“	0
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay (2024)	“	8.716.722.503
2	Trích lập các quỹ:	“	
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi (tối đa 3 tháng lương)	“	4.000.000.000
-	Quỹ thưởng Ban điều hành (tối đa 1,5 tháng lương BDH)	“	300.000.000
-	Quỹ Đầu tư Phát triển	“	2.500.000.000
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối = (1)-(2)	“	1.916.722.503
4	Phân phối cổ tức cho cổ đông		0
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau = (3)-(4)		1.916.722.503

Lợi nhuận còn lại so với vốn điều lệ tương đương 0,17% nên Tổng công ty đề xuất giữ lại chưa phân phối cổ tức cho các cổ đông năm nay.

Điều 6. Thông qua Quyết toán chi trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2024; Kế hoạch chi trả năm 2025.

1. Quyết toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2024:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)	(7)
I	Quỹ lương	3	876	876	0	
-	Chủ tịch HĐQT	1	456	456	0	
-	Trưởng ban kiểm soát	1	264	264	0	
-	Thành viên BKS	1	156	156	0	
II	Quỹ thù lao	6	288	274	-14	
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	216	216	0	
-	Thành viên BKS không chuyên trách	1	24	10	-14	Được bầu 30/7/2024
-	Thư ký HĐQT	2	48	48	0	
	Cộng	9	1.164	1.150	-14	

- Thanh toán chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS Tổng công ty: Giao Tổng giám đốc Tổng công ty thanh toán chi trả.

2. Kế hoạch chi trả lương, thù lao năm 2025:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức quỹ lương, thù lao/tháng	Thành tiền (năm)
1	Quỹ lương			996
-	Chủ tịch HĐQT	1	42	504
-	Trưởng Ban kiểm soát	1	25	300
-	Thành viên BKS chuyên trách	1	16	192
2	Quỹ thù lao			396
-	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	8	288
-	Thành viên BKS không chuyên trách	1	3	36
-	Thư ký HĐQT	2	3	72
	Cộng	9		1.392

Lương của Chủ tịch hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thù lao của thành viên HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế và được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Điều 8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2025

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty sau khi có đề xuất của Tổng giám đốc Tổng công ty lựa chọn một trong 3 Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY);
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC);
- Công ty TNHH kiểm toán và Thẩm định giá Việt nam (AVA).

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025 nhất trí và thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết% số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cổ đông Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động phù hợp với Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật hiện hành./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- UBCKNN; (B/c)
- Sở GD&ĐT HN; (B/c)
- Website: mitraco.com.vn;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

Nguyễn Đình Toàn